TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **258**/2023/DSST
Ngày 18 tháng 12 năm 2023
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nhung**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Đỗ Thị Sỹ Long**

2. Bà **Nguyễn Thị Thụy**

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thùy L**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình:

Bà **Bùi Mai Phương-** Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 18 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số: 205/2023/TLST – DS ngày 09 tháng 11 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 455/2023/QĐST- DS ngày 01 tháng 12 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank).** Trụ sở: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí Dũng, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: bà Trịnh Thị Thanh Huyền, chức vụ: Giám đốc trung tâm thu hồi nợ theo Văn bản ủy quyền số 26B/2022/UQ-CTHĐQT ngày 01/4/2022. Bà Huyền ủy quyền lại cho ông Lý Viết Thắng, ông Nguyễn Hải Quân, bà Phạm Tuyết Mai theo Văn bản ủy quyền số 523/2023/UQ-RCC-TC NM KHCN ngày 20/5/2023. Ông Thắng có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1974. HKTT: phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Ông L có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn- Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng do người đại diện theo ủy quyền là ông Lý Viết Thắng trình bầy:***

Ngày 10/9/2021, Ông Nguyễn Hoàng L và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có ký Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 10/9/2021: Hạn mức cho vay: 180.000.000 đồng. Thời hạn vay: 60 tháng, ngày giải ngân vay vốn 16/9/2021.

Mục đích vay: Vay tiêu dùng cá nhân.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông L đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 40.242.356 đồng trong đó nợ gốc: 15.992.459 đồng và nợ lãi: 24.249.897 đồng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở, gia hạn tạo điều kiện nhưng ông L vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông L vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 5 của Xác nhận và cam kết của khách hàng), Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ của ông L và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 5 của Xác nhận và cam kết của khách hàng). Lãi suất quá hạn được tính trên số tiền nợ gốc thẻ 150% lãi suất trong hạn. Tạm tính đến ngày 18/12/2023, ông L còn nợ các khoản sau: Nợ gốc: 164.007.541 đồng; Lãi quá hạn: 62.124.482 đồng. Tổng cộng: 226.202.023 đồng.

Mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc, nhiều lần làm việc trực tiếp với ông L, yêu cầu ông L có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn, đồng thời Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để ông L trả nợ, tuy nhiên ông L vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản qui định tại Hợp đồng đã ký.

Tại phiên tòa VPBank xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền lãi chậm trả là: 4.062.047 đồng.

Vì vậy, VPBank khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết với các nội dung sau:

1. Buộc Ông Nguyễn Hoàng L trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm tính đến ngày 18/12/2023: Nợ gốc: 164.007.541 đồng; Lãi quá hạn: 62.124.482 đồng. Tổng cộng: 226.202.023 đồng theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 10/9/2021 và Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

2. Ông Nguyễn Hoàng L có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 19/12/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vay theo lãi suất tại hợp đồng.

**** Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng L trình bày:***

Ông xác nhận, ông và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có ký hợp Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 10/9/2021: Hạn mức cho vay: 180.000.000 đồng. Thời hạn vay: 60 tháng, ngày giải ngân vay vốn 16/9/2021. Mục đích vay: Vay tiêu dùng cá nhân.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông đã không thực hiện trả nợ theo như cam kết trong Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 10/9/2021 dẫn đến khoản vay chuyển thành nợ quá hạn.

Đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, ông có ý kiến như sau: Ông xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tạm tính đến ngày 28/11/2023 số tiền là: 226.848.866 đồng, trong đó: nợ gốc là 164.007.541 đồng; nợ lãi là 49.818.755 đồng; phạt chậm trả: 13.022.570 đồng theo

Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 10/9/2021.

Do hiện nay ông gặp khó khăn về kinh tế không có khả năng trả nợ cho ngân hàng. Vì vậy, ông đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Ông đã được Tòa án giải thích về yêu cầu phản tố, ông đã hiểu và không có yêu cầu phản tố trong vụ án này.

Ngoài ra, ông không có yêu cầu hay đề nghị gì khác.

Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về việc triệu tập lấy lời khai và tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho bị đơn. Tuy nhiên, bị đơn vắng mặt, vì vậy Tòa án không tiến hành hòa giải cho nguyên đơn và bị đơn được. Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

**** Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên Tòa phát biểu quan điểm***:

- Việc tuân theo pháp luật của thẩm phán: Thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Thẩm phán quy định tại Điều 48 BLTTDS, cụ thể:

- Về thẩm quyền: Theo qui định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS năm 2015 về thẩm quyền của Tòa án theo lãnh thổ: Ông Nguyễn Hoàng L có hộ khẩu thường trú và nơi cư trú tại: phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Như vậy, việc Tòa án nhân dân quận Ba Đình thụ lý giải quyết vụ án đúng quy định về thẩm quyền.

Về quan hệ pháp luật tranh chấp và tư cách các đương sự: Thẩm phán đã xác định đúng quan hệ pháp luật theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và tư cách người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký Tòa án tại phiên tòa: Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định tại chương 14 của Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi về phiên tòa sơ thẩm:

+ Chấp hành đúng theo các nguyên tắc cơ bản về xét xử và thành phần Hội đồng xét xử đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 51 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án:

- Đối với đương sự: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay các đương sự đã được thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72, Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự trong việc nộp đơn khởi kiện, cung cấp tài liệu chứng cứ, nộp tạm ứng án phí và trình bày yêu cầu của mình. Chấp hành đúng nội quy phiên tòa theo Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn đã được thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại các Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung:* Sau khi phân tích nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của VPBank; Buộc Ông Nguyễn Hoàng L phải thanh toán trả cho Ngân hàng số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 18/12/2023 gồm: Nợ gốc: 164.007.541 đồng; Lãi quá hạn: 62.124.482 đồng. Tổng cộng: 226.202.023 đồng theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 10/9/2021 và Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

Tại phiên tòa VPBank xin rút một phần yêu càu khởi kiện đối với số tiền lãi chậm trả là: 4.062.047 đồng là tự nguyện và không trái quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Hoàng L phải chịu án phí dân sự có giá ngạch theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tố tụng:

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn Ông Nguyễn Hoàng L có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành tố tụng giải quyết và xét xử vụ án vắng mặt Ông Nguyễn Hoàng L.

Đây là vụ án yêu cầu thanh toán tiền còn nợ theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 10/9/2021 giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Ông Nguyễn Hoàng L, mục đích mở thẻ tín dụng tiêu dùng cá nhân. Do vậy, xác định đây là tranh chấp dân sự được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Nguyễn Hoàng L đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú tại: phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, do Ông Nguyễn Hoàng L không thanh toán được khoản nợ cho VPBank khi đến hạn trả nợ. Do vậy, VPBank đã khởi kiện ông L đến Tòa án nhân dân quận Ba Đình, đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông L phải thanh toán trả VPBank toàn bộ khoản nợ gốc, lãi và lãi phát sinh. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân quận Ba Đình thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền và còn thời hiệu.

Ngày 10/9/2021, Ông Nguyễn Hoàng L và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có ký Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Quá trình thực hiện hợp đồng, ông L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VPbank. Do đó, ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu của hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng sang nợ

quá hạn. Căn cứ Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án này không thuộc trường hợp phải áp dụng thời hiệu khởi kiện.

Quá trình giải quyết vụ án, trước thời điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, bị đơn không đưa ra yêu cầu phản tố, nên Tòa án không xem xét.

[2]. Về nội dung:

Ngày 10/9/2021, Ông Nguyễn Hoàng L và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có ký Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử của Ngân hàng (các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của ông L, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là: 180.000.000 đồng; Mục đích vay: Mở thẻ tín dụng để tiêu dùng cá nhân; Biện pháp đảm bảo cho khoản vay: Tín chấp. Hội đồng xét xử nhận thấy, Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 10/9/2021 được các bên ký kết trên cơ sở tự nguyện và phù hợp với các quy định của Luật các tổ chức tín dụng và Bộ luật Dân sự. Do đó xác định đây là hợp đồng hợp pháp có hiệu lực thi hành đối với các bên.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VPbank. Do đó, ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu của hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng sang nợ quá hạn. Nay Ngân hàng khởi kiện buộc ông L phải thanh toán cho ngân hàng số tiền còn nợ tính đến ngày 18/12/2023, cụ thể: Nợ gốc: 164.007.541 đồng; Lãi quá hạn: 62.124.482 đồng. Tổng cộng: 226.202.023 đồng. Đối với yêu cầu tính lãi suất quá hạn của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, Hội đồng xét xử xét thấy: Qua đối chiếu nhận thấy cách tính lãi, phí chậm thanh toán của các bên theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 10/9/2021 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng phù hợp quy định của pháp luật và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng nên được chấp nhận.

Tại phiên tòa, VPBank xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền lãi chậm trả là: 4.062.047 đồng là tự nguyện và không trái quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Bị đơn Ông Nguyễn Hoàng L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về hướng giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

- Nguyên đơn; bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

- Vì các căn cứ nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 91; Điều 95 Luật tổ chức tín dụng (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2010).

Căn cứ Điều 373; Điều 471; Điều 474; Điều 476 Bộ luật dân sự 2005.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, buộc Ông Nguyễn Hoàng L thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ nợ gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 10/9/2021 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

- Xác nhận Ông Nguyễn Hoàng L còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ gốc và lãi theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 10/9/2021 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với tổng số tiền tạm tính đến ngày 18/12/2023, cụ thể như sau: Nợ gốc: **164.007.541** *(Một trăm sáu mươi tư triệu, không trăm L bảy nghìn, năm trăm bốn mươi mốt)* đồng; Lãi quá hạn: **62.124.482** *(Sáu mươi hai triệu, một trăm hai mươi tư nghìn, bốn trăm tám mươi hai)* đồng. Tổng cộng: **226.202.023** *(Hai trăm hai mươi sáu triệu, hai trăm L hai nghìn, không trăm hai mươi ba)* đồng.

2. Buộc Ông Nguyễn Hoàng L thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với tổng số tiền tạm tính đến ngày 18/12/2023, cụ thể như sau: Nợ gốc: **164.007.541** *(Một trăm sáu mươi tư triệu, không trăm L bảy nghìn, năm trăm bốn mươi mốt)* đồng; Lãi quá hạn: **62.124.482** *(Sáu mươi hai triệu, một trăm hai mươi tư nghìn, bốn trăm tám mươi hai)* đồng. Tổng cộng: **226.202.023** *(Hai trăm hai mươi sáu triệu, hai trăm L hai nghìn, không trăm hai mươi ba)* đồng theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 10/9/2021 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

3. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền lãi chậm trả là: **4.062.047** *(Bốn triệu, không trăm sáu mươi hai nghìn, không trăm bốn mươi bảy)* đồng do nguyên đơn rút yêu cầu.

4. Do bị đơn không đưa ra yêu cầu phản tố nên Tòa án không xem xét. Nếu sau này giữa các bên có tranh chấp thì có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác theo quy

định của pháp luật.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Hoàng L phải chịu **11.310.101** *(Mười một triệu, ba trăm mười nghìn, một trăm L một)* đồng án phí dân sự sơ thẩm (chưa nộp).

- Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp **5.000.000** *(Năm triệu)* đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004537 ngày 09/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm, Ông Nguyễn Hoàng L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản tiền nợ gốc cho đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận tại Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 10/9/2021 và Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

Trường hợp hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Bị đơn Ông Nguyễn Hoàng L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;*
- *Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nhung